CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
Số: DIEM-481/04H30/DNAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 29/08/2026 ĐẾN NGÀY 07/09/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 29/8-07/9, chịu ảnh hưởng chủ yếu của phía nam rãnh thấp qua Bắc Bộ, từ ngày 30/8 rãnh thấp hoạt động mạnh dần, thiết lập dải hội tụ nhiệt đới và hạ trục dần xuống phía nam; gió mùa Tây Nam hoạt động trung bình đến mạnh. Trên cao áp cao Cận nhiệt hoạt động ổn định sau có xu hướng lấn về phía Tây.
Thời tiết chủ yếu: Ngày 29/8, ngày nắng nóng, có nơi nắng nóng gay gắt, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi; khả năng từ ngày 30/8 nền nhiệt độ có xu hướng giảm dần nắng nóng còn cục bộ vài nơi và sau có khả năng kết thúc nắng nóng, chiều và đêm có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có mưa vừa, mưa to.

Cảnh báo tác động:
- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Do ảnh hưởng của nắng nóng kết hợp với độ ẩm trong không khí giảm thấp nên có nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn ở khu vực dân cư do nhu cầu sử dụng điện tăng cao và nguy cơ xảy ra cháy rừng. Ngoài ra, nắng nóng còn có thể gây tình trạng mất nước, kiệt sức, đột quỵ do sốc nhiệt đối với cơ thể người khi tiếp xúc với nền nhiệt độ cao.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Ngày 29/08/2026							Đêm 29/08/2026							30/08/2026						31/08/2026					
	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	38	0	35	SSW	3	45		28	0	30	SSW	2	80		28	37	30	SSW	2		28	35	25	SSW	2	
Cẩm Lệ	37	0	30	SSW	2	45		28	0	40	SSW	2	85		28	37	30	SSW	2		28	35	35	SSW	2	
Sơn Trà	37	0	30	SSW	3	46		27	0	35	SSW	3	88		27	37	30	SW	3		27	34	35	SW	3	
Hòa Khánh	38	0	40	SW	2	45		28	0	30	SW	2	75		29	38	35	SW	2		29	35	30	SW	2	
Ngũ Hành Sơn	37	0	30	SW	4	46		28	0	35	SW	3	75		28	37	30	SW	3		28	34	35	SW	3	
Hòa Tiến	37	0	30	SW	3	47		28	0	30	SW	2	85		27	36	25	SW	2		27	34	35	SW	2	
Hải Vân	36	0	40	SW	3	50		27	0	30	SW	3	85		26	35	40	SW	2		26	34	35	SW	2	
Hoàng Sa	32	0	35	SSW	8	60		27	0	25	SSW	5	95		26	32	40	SSW	5		26	32	30	SSW	5	
Tam Kỳ	38	0	35	SSW	3	45		27	0	30	SSW	2	78		27	37	30	SSW	2		27	36	30	SSW	2	
Thăng Bình	38	0	40	SSW	2	46		28	0	40	SSW	3	80		27	38	30	SSW	2		27	35	30	SSW	2	
Hội An	37	0	30	SSW	3	45		27	0	30	SSW	3	85		26	37	30	SSW	2		26	34	35	SSW	2	
Điện Bàn	38	0	30	SSW	3	45		28	0	35	SSW	3	83		27	38	35	SW	2		27	34	35	SW	2	
Đại Lộc	38	0	35	SW	2	48		27	0	40	SW	2	90		26	36	40	SW	2		26	35	30	SW	2	
Núi Thành	37	0	40	SSW	3	48		28	0	25	SW	3	83		27	37	30	SSW	3		27	35	30	SSW	3	
Tiên Phước	38	0	30	SW	2	48		27	0	35	SW	2	83		25	36	30	SW	2		25	34	30	SW	2	
Trà My	37	0	30	SSW	2	48		25	0	40	SW	2	94		24	36	30	SW	1		24	34	25	SW	1	
Khâm Đức	36	0	30	SSW	2	47		25	0	35	SW	2	95		24	36	35	SW	2		24	34	35	SW	2	
Thạnh Mỹ	37	0	30	SW	3	50		26	0	25	SW	2	94		25	35	30	SW	2		25	34	40	SW	2	
Quế Sơn	37	1	30	SSW	3	46		26	0	35	SW	1	95		25	35	30	SW	1		25	34	30	SW	1	
Đông Giang	36	0	55	SSW	2	56		25	0	25	SW	1	96		24	35	30	SW	2		24	33	25	SW	2	
Tây Giang	36	0	30	SSW	2	58		25	0	25	SSW	1	95		24	35	25	SSW	1		24	33	35	SSW	1	

Điểm dự báo	01/09/2026				02/09/2026				03/09/2026				04/09/2026				05/09/2026				06/09/2026				07/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	27	34	60		27	34	60		26	33	55		26	33	25		26	33	30		26	33	25		26	33	35		**8**
Cẩm Lệ	26	33	55		26	33	60		26	33	55		26	33	60		26	33	30		26	33	40		26	33	30		**12**
Sơn Trà	26	33	30		26	33	60		25	33	35		25	33	35		25	33	25		25	33	30		25	33	25		**15**
Hòa Khánh	27	34	60		27	34	60		26	33	60		26	33	35		26	33	60		26	33	35		26	33	30		**12**
Ngũ Hành Sơn	26	34	35		26	34	55		25	33	30		25	33	35		25	33	30		25	33	40		25	33	25		**5**
Hòa Tiến	26	34	60		26	34	55		25	33	60		25	33	60		25	33	60		25	33	55		25	33	60		**8**
Hải Vân	26	33	55		26	33	55		25	32	60		24	32	30		24	32	35		24	32	40		24	32	30		**10**
Hoàng Sa	26	31	30		26	31	60		25	31	30		25	31	40		25	31	30		25	31	30		25	31	35		**25**
Tam Kỳ	25	34	30		25	34	30		25	33	60		25	33	40		25	33	25		25	33	30		25	33	35		**5**
Thăng Bình	26	33	60		26	33	30		25	33	60		25	33	60		25	33	30		25	33	60		25	33	55		**10**
Hội An	26	34	30		26	34	60		25	33	25		25	33	35		25	33	30		25	33	35		25	33	35		**10**
Điện Bàn	26	34	30		26	34	60		26	33	30		25	33	30		25	33	30		25	33	30		25	33	35		**12**
Đại Lộc	25	34	35		25	34	60		25	33	55		25	33	60		24	33	60		24	33	55		24	33	60		**20**
Núi Thành	25	34	35		25	34	60		25	33	25		24	33	30		25	33	30		25	33	25		25	33	25		**10**
Tiên Phước	35	34	60		35	34	60		24	33	35		24	33	25		24	33	40		24	33	30		24	33	30		**15**
Trà My	24	32	60		24	32	30		24	31	55		24	31	60		24	31	55		24	31	60		24	31	60		**45**
Khâm Đức	24	32	55		24	32	55		24	31	60		24	31	55		24	31	60		24	31	55		24	31	60		**35**
Thạnh Mỹ	25	32	60		25	32	60		24	31	60		25	31	30		25	31	25		25	31	30		25	31	40		**35**
Quế Sơn	25	32	55		25	32	55		25	31	60		25	31	30		24	31	30		24	31	25		24	31	30		**25**
Đông Giang	24	32	60		24	32	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		**35**
Tây Giang	24	32	60		24	32	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		24	31	60		**30**

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30, ngày 29/08/2026

Tin phát lúc: 04h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thanh Bằng

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Dơn
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn